SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI TỪ; Thời gian ký: 2025-09-30T15:02:56+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI TỪ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /ĐA-UBND	*Đại Từ, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

ĐỀ ÁN
Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng xã Đại Từ

PHẦN THỨ NHẤT
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Mô hình Trung tâm học tập cộng đồng (HTCĐ) hoạt động có hiệu quả sẽ làm tiền đề và cơ sở vững chắc để xây dựng một xã hội học tập từ cơ sở, mà ở đó ai cũng được học tập, cống hiến, phát huy tối đa tiềm năng trí tuệ con người, hỗ trợ thực hiện các dự án ở địa phương, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và góp phần bồi dưỡng nguồn nhân lực cho địa phương.

Trung tâm học tập cộng đồng là cơ sở giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân với nhiệm vụ giúp người dân "cần gì học nấy". Xây dựng và phát triển trung tâm học tập cộng đồng là thể hiện được vai trò tích cực góp phần củng cố và nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ, hỗ trợ công tác phổ cập giáo dục, tạo thêm nghề phụ cho người dân, giúp người dân có thêm kiến thức về Hiến pháp và Pháp luật, cung cấp những kiến thức về phòng chống dịch bệnh, giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng không chỉ có vai trò giúp mọi người dân được học tập thường xuyên mà còn trang bị kiến thức nhiều mặt, góp phần xóa đói, giảm nghèo, tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người dân và cả cộng đồng.

Do vậy việc thành lập Trung tâm học tập cộng đồng của xã/phường sẽ góp phần tạo môi trường học tập suốt đời cho mọi người dân, nâng cao dân trí, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030";

Căn cứ Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BGDĐT ngày 14/3/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của TTHTCĐ tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các trung tâm học tập cộng đồng;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và nhu cầu học tập về xóa mù chữ, nâng cao trình độ dân trí, đời sống văn hóa, kỹ thuật lao động sản xuất của nhân dân địa phương.

PHẦN THỨ HAI
THÀNH LẬP TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG
I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, ĐIỀU KIỆN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Xã Đại Từ được thành lập tại Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XV, trên cơ sở sắp xếp, sáp nhập các xã: Bình Thuận, Khôi Kỳ, Mỹ Yên, Lục Ba, là 04 đơn vị hành chính cấp xã có vị trí địa lý liền kề, nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân

tộc. Xã Đại Từ có tổng diện tích tự nhiên 69,42 km^2, quy mô dân số 27.021 người, 50 xóm; Đảng bộ xã Đại Từ có 1.299 đảng viên, sinh hoạt tại 70 chi bộ. Toàn xã có 12 cơ sở giáo dục (4 trường mầm non, 4 trường tiểu học, 4 trường THCS). Xã Đại Từ nằm ở phía Tây Nam tỉnh Thái Nguyên có vị trí địa lý phía Đông giáp với xã Đại Phúc, phía Tây giáp với tỉnh Phú Thọ, phía Nam giáp với xã Vạn Phú, phía Bắc giáp với xã La Bằng.

Xã Đại Từ đã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao phát triển mạnh. Đảng bộ và nhân dân xã Đại Từ đã phát huy được truyền thống quý báu sẵn có, giữ vững ổn định chính trị, kinh tế - văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, các hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã cơ bản ổn định. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, nâng cao.

II. HÌNH THỨC, TÊN GỌI, TỔ CHỨC BỘ MÁY, TÀI CHÍNH

1. Hình thức

Sau khi thành lập Trung tâm Học tập cộng đồng do Ủy ban nhân dân xã quản lý về tổ chức, nhân sự, nội dung và kế hoạch hoạt động, chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân xã. Trung tâm Học tập cộng đồng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

2. Tên gọi

Tên gọi: **Trung tâm Học tập cộng đồng xã Đại Từ**

3. Địa điểm

- Trụ sở đặt tại: Trụ sở HĐND-UBND xã Đại Từ, xóm Bình Sơn, xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Ngoài trụ sở làm việc tại trụ sở chính của Trung tâm, có phối hợp sử dụng nhà văn hóa các xóm và các đơn vị trường học để tổ chức các lớp học.

4. Tổ chức bộ máy

Căn cứ quyết định số 09/2008/QĐ–BGD&ĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT; Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BGDĐT ngày 14/3/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của TTHTCĐ tại xã, phường, thị trấn

Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế, UBND xã xây dựng bộ máy phù hợp nội dung hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng gồm các chức danh:

- Giám đốc Trung tâm Học tập cộng đồng: Lãnh đạo UBND xã.

- Phó Giám đốc Trung tâm Học tập cộng đồng: Hiệu trưởng trường THCS hoặc trường TH và 01 cán bộ Hội khuyến học xã.

- Kế toán, thủ quỹ trung tâm học tập cộng đồng: Là kế toán, thủ quỹ của Văn phòng HĐND - UBND xã kiêm nhiệm.

- Số cán bộ, giáo viên: Giáo viên được các trường trong xã cử ra để dạy chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục; Báo cáo viên dạy các chuyên đề; các cộng tác viên, hướng dẫn viên và những người tình nguyện tham gia hướng dẫn học tập tại trung tâm học tập cộng đồng theo hợp đồng thoả thuận với giám đốc trung tâm.

5. Tài chính

Thực hiện theo Thông tư 96/2008/TT- BTC của Bộ Tài chính về việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho trung tâm học tập cộng đồng; Thực hiện theo Điều 22 của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng ban hành kèm theo Quyết định 09/2008/QĐ–BGD&ĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT.

Việc quản lý thu, chi từ các nguồn tài chính của trung tâm học tập cộng đồng phải tuân theo các quy định của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các chế độ kế toán, thống kê và báo cáo định kỳ theo quy định. Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ quản lý trung tâm học tập cộng đồng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA TRUNG TÂM

1. Chức năng của trung tâm học tập cộng đồng

Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; được phổ biến kiến thức và sáng kiến kinh nghiệm trong sản xuất và cuộc sống góp phần xóa đói giảm nghèo, tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người dân và cả cộng đồng; là nơi thực hiện việc phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật đến với mọi người dân.

Trung tâm học tập cộng đồng có các chức năng chính như sau:

a) Chức năng giáo dục và huấn luyện

Để tạo cơ hội học tập cho mọi người dân trong cộng đồng, nhất là người lao động đang thiếu thông tin, những người thiệt thòi nhiều trong cuộc sống như nghèo đói, ở vùng hẻo lánh, trẻ mồ côi không có điều kiện đi học , ...

Trung tâm học tập cộng đồng phải có nhiều chương trình học tập để ai cũng

tìm được một chương trình phù hợp. Mặt khác, Trung tâm phải biết tư vấn và tìm thông tin để cung ứng cho người dân. Điều đặc biệt cần nhấn mạnh là muốn nhập học, người dân không phải thực hiện những thủ tục chặt chẽ, không có yêu cầu về bằng cấp và không cấu tạo chương trình học với tính liên tục khiến cho học viên khó theo hết một bài học hoặc một chuyên đề.

Sự đa dạng về chương trình, về bài học, về chuyên đề là hết sức cần thiết cho "cần gì học nấy". Trung tâm học tập cộng đồng thường thể hiện chức năng giáo dục và huấn luyện ở những chương trình sau:

- Xóa mù chữ cho thanh niên và người lớn
- Các lớp học tình thương cho trẻ em thất học.
- Các chương trình sau xoá mù chữ.
- Các chương trình tương đương (giáo dục phổ cập tiểu học, trung học cơ sở).
- Các chương trình tạo thu nhập (dạy nghề ngắn hạn, tập huấn về kỹ thuật, chuyển giao công nghệ...).
- Các chương trình nâng cao chất lượng cuộc sống (chuyên đề về sức khỏe, dinh dưỡng; dân số kế hoạch hoá gia đình; bảo vệ môi trường; phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục pháp luật...).
- Các chương trình đáp ứng sở thích cá nhân (chụp ảnh, cắm hoa, thêu ren, nấu nướng, vẽ...).
- Các chương trình cho tương lai (ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống...). Sự phối hợp trong giáo dục là rất cần, bởi cán bộ trong biên chế của Trung tâm là không có, chủ yếu là kiêm nhiệm hoạt động theo hợp đồng, thỉnh giảng, mà những vấn đề huấn luyện giáo dục lại rất đa dạng.

b) Chức năng thông tin và tư vấn

Nhu cầu thông tin và cách thức cập nhật, nắm bắt thông tin của nhân dân là rất đa dạng. Để cung ứng thông tin, giới thiệu nguồn tin, cách thức tiếp cận với thông tin thường phải dựa vào đội ngũ làm công tác văn hóa, khoa học, kỹ thuật ở địa phương hoặc nhờ sự giúp đỡ của những chuyên gia ở gần Trung tâm.

Những vấn đề mà người dân cần được Trung tâm tư vấn bảo vệ sức khỏe, chữa bệnh, tìm kiếm việc làm, giá cả thị trường, tín dụng, hôn nhân - gia đình, chăn nuôi, trồng trọt, tìm hiểu và học tập kiến thức văn hóa phổ thông. Các hình thức cung cấp thông tin ví dụ như:

- Tổ chức giới thiệu sách;
- Thông báo về các nguồn tin;
- Sử dụng hệ thống truyền thanh của xã, phường;
- Làm bảng tin...

c) Chức năng phát triển cộng đồng

Thực hiện chức năng này, Trung tâm học tập cộng đồng cần tổ chức các hoạt

động như:

- Biểu diễn thể dục, thi đấu thể thao, luyện tập dưỡng sinh, võ thuật, ...
- Tổ chức nói chuyện theo các chủ đề;
- Xem chiếu phim, băng Video, tổ chức văn nghệ quần chúng;
- Dịch vụ khám chữa bệnh;
- Hỗ trợ các dự án đang triển khai ở địa phương.v.v... Các chương trình, các dự án cần Trung tâm hỗ trợ có thể là chương trình xoá đói giảm nghèo, dự án cho vay vốn với lãi suất thấp, dự án trồng rừng phát tán, chương trình xây dựng quỹ khuyến học của xã, chương trình tiêm chủng dự phòng, ...

d) Chức năng liên kết phối hợp

Trung tâm phối hợp, liên kết với các tổ chức, các lực lượng xã hội để thực hiện như: phối hợp với Hội người cao tuổi điều tra nhu cầu học tập của các cụ về hưu; phối hợp với UBMTTQ xã để tổ chức huấn luyện cho thanh niên làm trang trại, các mô hình làm kinh tế tiên tiến; phối hợp với Y tế về phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, phòng chống các bệnh xã hội; phối hợp với công an để tuyên truyền luật giao thông đường bộ, phòng chống bạo lực gia đình và tệ nạn xã hội v.v...

2. Nhiệm vụ của trung tâm học tập cộng đồng

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân trong cộng đồng; phối hợp triển khai các chương trình khuyến lâm, khuyến nông, khuyến ngư và các dự án, chương trình tại địa phương.

b) Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách, tư vấn khuyến học, giáo dục cho con em nhân dân địa phương, phòng chống tệ nạn xã hội.

c) Điều tra nhu cầu học tập của cộng đồng, xây dựng nội dung và hình thức học tập phù hợp với điều kiện cụ thể của từng nhóm đối tượng.

d) Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

PHẦN THỨ BA
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

Căn cứ vào Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/03/2008 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm

học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn; Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/10/2010 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn; Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức thực hiện, quản lý hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng theo đúng quy định.

Căn cứ nội dung của Đề án, căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và nhu cầu học tập nâng cao kiến thức về văn hóa đời sống, lao động sản xuất của nhân dân để xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện từng quý, từng năm. Tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm hằng quý, hằng năm để thực hiện ngày càng có hiệu quả theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm xã.

Ủy ban nhân dân xã có chế độ khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích trong quá trình hoạt động của Trung tâm.

2. Các đơn vị, trường học trên địa bàn

Các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã có trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, cử giáo viên tham gia giảng dạy chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

Các đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng của xã để tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo đạt hiệu quả.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị - xã hội

Có trách nhiệm phối hợp cùng với Trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp học, các lớp tập huấn thuộc lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ của mình phụ trách.

Các cán bộ phụ trách của Trung tâm chủ động nắm bắt tình hình và nhu cầu địa phương để đề xuất và xây dựng kế hoạch hoạt động./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT tỉnh Thái Nguyên (b/c);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Ủy ban MTTQ VN và các Tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Lưu: VT VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Hải